|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS ĐÔ THỊ VIỆT HƯNG** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI LẠI**  **MÔN: HÓA HỌC 8**  **NĂM HỌC 2019 - 2020** |

**I. Phần trắc nghiệm:**

-Tính chất, điều chế khí oxi, hiđrô

- Oxit

- Phản ứng hóa học: phản ứng hóa hợp, phản ứng phân hủy, phản ứng thế.

- Nước

- Dung dịch, nồng độ của dung dịch

**II. Phần tự luận:**

**Câu 1:** Điền các chất còn thiếu vào chỗ trống rồi cân bằng các phương trình hóa học sau

(1) Fe2O3  + …  H2O + … (2) Fe3O 4 + …  H2O + …

(3) Mg + H2SO4  … + …(4) Fe + HCl  … + …

(5) Ba + H2O … + … (6) Na + … KOH + …

(7) K + …  K2O (8) … + H2O  Ca(OH)2

(9) P2O5 + H2O …(10) SO3 + H2O  …

**Câu 2:**

1. Tính nồng độ phần trăm của các dung dịch sau đây:
2. Hòa tan 0,25 mol NaOH vào nước thu được 200 gam dung dịch NaOH.
3. Hoà tan 0,30 mol Ba(NO3)2 vào 221,7 gam nước thu được dung dịch Ba(NO3)2.
4. Tính nồng độ mol của các dung dịch sau đây:
5. Hòa tan 19,6 gam H2SO4 vào nước thu được 400 ml dung dịch H2SO4.
6. Hoà tan 55,5 gam CaCl2 nước thu được 500 ml dung dịch CaCl2.

**Câu 3:** Cho 5,4 gam nhôm phản ứng vừa đủ với 200 gam dung dịch axit clohiđric HCl

1. Viết PTHH của phản ứng xảy ra.
2. Tính thể tích khí H2 thoát ra (đktc)?
3. Tính nồng độ phần trăm của dung dịch axit đã dùng?
4. Tính nồng độ phần trăm của dung dịch thu được sau phản ứng?

**Câu 4:** Cho 4,8 gam bột magie phản ứng vừa đủ với 100 ml dung dịch axit clohiđric HCl

1. Viết PTHH của phản ứng xảy ra.
2. Tính thể tích khí H2 thoát ra (đktc)?
3. Tính nồng độ mol của dung dịch axit đã dùng?
4. Tính nồng độ mol của dung dịch thu được sau phản ứng (coi thể tích dung dịch sau phản ứng không thay đổi)

**III. Gợi ý trả lời phần tự luận**

**Câu 1:** Điền các chất còn thiếu vào chỗ trống rồi cân bằng các phương trình hóa học sau

(1) Fe2O3  + 3H2 3H2O + 2Fe (2) Fe3O 4 + 4H2  4H2O + 3Fe

(3) Mg + H2SO4  MgSO4 + H2 (4) Fe + 2HCl  FeCl2 + H2

(5) Ba + 2H2O Ba(OH)2 + H2 (6) 2K + 2H2O 2KOH + H2

(7) 4K + O2  2K2O (8) CaO + H2O  Ca(OH)2

(9) P2O5 + 3H2O 2H3PO4 (10) SO3 + H2O  H2SO4

**Câu 2:**

**a.** Tính nồng độ phần trăm của các dung dịch sau đây:

1.Hòa tan 0,25 mol NaOH vào nước thu được 200 gam dung dịch NaOH.

2.Hoà tan 0,30 mol Ba(NO3)2 vào 221,7 gam nước thu được dung dịch Ba(NO3)2.

**Hướng dẫn**

**1.**mNaOH = 0,25 . 40 = 10 g

C%NaOH = . 100 = 5%

**2.** mBa(NO3)2 = 0,3 . 261= 78,3 g

mdd Ba(NO3)2 = 78,3 + 221,7 = 300 g

C% Ba(NO3)2 = . 100 = 26,1%

**b.**Tính nồng độ mol của các dung dịch sau đây:

1. Hòa tan 19,6 gam H2SO4 vào nước thu được 400 ml dung dịch H2SO4.

2. Hoà tan 55,5 gam CaCl2 nước thu được 500 ml dung dịch CaCl2.

**Hướng dẫn**

**1.**nH2SO4 = = 0,2 mol, 400 ml = 0,4 l

CM(H2SO4) = = 0,5M

**2.** nCaCl2 = 0,5 mol, 300 ml = 0,3 lít

CM(CaCl2 = = 1M

**Câu 3:** Cho 5,4 gam nhôm phản ứng vừa đủ với 200 gam dung dịch axit clohiđric

a)Viết PTHH của phản ứng xảy ra?

b)Tính thể tích khí H2 thoát ra (đktc)?

c)Tính nồng độ phần trăm của dung dịch axit đã dùng?

d) Tính nồng độ phần trăm của dung dịch thu được sau phản ứng?

**Hướng dẫn:**

a. PTHH: 2Al + 6HCl→ 2AlCl3 + 3H2

b. nAl = 0,2 mol → nH2 = 0,2.3/2 = 0,3 mol

VH2 = 0,3 . 22,4 = 6,72 l

c.nHCl =0,6 mol → mHCl = 0,6 . 36,5= 21,9 g

C%HCl = . 100 =10,95%

d.nH2 =0,3 mol → mH2 = 0,6 g

mdd sau phản ứng =5,4 + 200 – 0,6 = 204,8 g

mAlCl3 = 133,5 . 0,2 – 26,7 g

C%AlCl3 = .100 = 13,04%

**Câu 4:** Cho 4,8 gam bột magie phản ứng vừa đủ với 100 ml dung dịch axit clohiđric

1. Viết PTHH của phản ứng xảy ra?
2. Tính thể tích khí H2 thoát ra (đktc)?
3. Tính nồng độ mol của dung dịch axit đã dùng?
4. Tính nồng độ mol của dung dịch thu được sau phản ứng (coi thể tích dung dịch sau phản ứng không thay đổi)

**Hướng dẫn:**

a. PTHH: Mg + 2 HCl → MgCl2 + H2

b. nMg = 0,2 mol → nH2 = 0,2 mol

VH2 = 0,2 . 22,4 = 4,48 l

c.nHCl =0,4 mol, 100 ml = 0,1 l

CM(HCl) = =4M

d.nMgCl2 = 0,2 mol

CM(MgCl2) = 0,2/0,1=2M

Hay 64x + (20-80x)=16,8 → x=0,2 →VH2 = 4,48 lít

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **TTCM** | **NTCM** | **Người ra đề cương** |
|  | Phạm Văn Quý |  | Đặng Thanh Thỏa |